

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 139/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trọng Đ, sinh năm 1986

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1985

Đều trú tại: Xóm S, xã N, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Trọng Đ và chị Bùi Thị H.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Trọng Đ và chị Bùi Thị H thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung: Anh Lê Trọng Đ và chị Bùi Thị H thống nhất vợ chồng có 02 (hai) con chung là Lê Thị Ngọc A, sinh ngày 13/8/2005 và Lê Nguyên G, sinh ngày 06/9/2007. Các con chung đã trưởng thành, có cuộc sống tự lập, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về chia tài sản: Anh Lê Trọng Đ và chị Bùi Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Lê Trọng Đ thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002430 ngày 07/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh Đ số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 8 – Nghệ An;*
- *Thị hành dân sự tỉnh Nghệ An;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã N, tỉnh Nghệ An để ghi vào sổ hộ tịch*
(đăng ký kết hôn 02 ngày 01/7/2005);
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền